

Số: 0498 /TTr-UBND

Cà Mau, ngày 24 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ
kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban
Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau, với nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15.
- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.
- Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Nghị định 188/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.
- Thông tư số 01/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.
- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12 tháng 4 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 1655/NQ-UBTVQH 15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã tỉnh Cà Mau năm 2025.

2. Cơ sở thực tiễn

Trong thời gian qua, tỉnh Cà Mau luôn quan tâm và thực hiện tốt chính sách khám, chữa bệnh đối với cán bộ lãnh đạo quản lý theo quy định của pháp

luật. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc, cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý mắc bệnh nặng, cần điều trị chuyên sâu tại các cơ sở y tế tuyến trên hoặc ngoài tỉnh, phát sinh nhiều chi phí mà bảo hiểm y tế không chi trả hoặc chi trả chưa đầy đủ, một số trường hợp cần sử dụng các dịch vụ y tế chất lượng cao, thuốc đặc trị, thiết bị hỗ trợ điều trị mà chưa có quy định cụ thể về nguồn kinh phí hỗ trợ. Hiện nay, chưa có cơ chế, chính sách riêng của tỉnh để hỗ trợ những đối tượng nêu trên, gây khó khăn trong quá trình chăm sóc, điều trị và ảnh hưởng đến đời sống của các đối tượng.

Mặt khác, trước khi sáp nhập Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu (cũ) đã ban hành Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 về chế độ thăm hỏi, phúng viếng và hỗ trợ điều trị bệnh đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và những người công tác tại các Hội có tính chất đặc thù trên địa bàn tỉnh. Trong khi đó, tỉnh Cà Mau (cũ) chưa có quy định tương tự. Khi thực hiện chính quyền hai cấp sau sáp nhập, việc tiếp tục thực hiện hỗ trợ cho các đối tượng, với số lượng người lớn và phạm vi áp dụng rộng, cần có một quy định chung để đảm bảo áp dụng thống nhất trên toàn tỉnh Cà Mau. Qua đó, việc ban hành Nghị quyết quy định chế độ đặc thù nhằm đảm bảo sự quan tâm, chăm sóc của Đảng và Nhà nước đối với cán bộ lãnh đạo; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh, động viên tinh thần và củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền.

Từ thực tiễn trên, Ủy ban nhân dân tỉnh xét thấy việc Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau quy định chung là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành văn bản

Ban hành Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh tạo cơ sở pháp lý để hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau nhằm đảm bảo công bằng trong tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân nói chung và các nhóm đối tượng ưu tiên nói riêng.

2. Quan điểm xây dựng văn bản

Việc xây dựng quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau là phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành, bảo đảm chính sách triển khai ổn định, thường xuyên, liên tục trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của tỉnh, không quy định lại các nội dung đã được quy định tại văn bản Luật, Nghị định, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Thực hiện Công văn số 145/HĐND-TT ngày 14 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại Công văn số 07599/UBND-KGVX ngày 14 tháng 11 năm 2025. Theo đó, Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh Cà Mau; đồng thời, đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Sở Y tế tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đóng góp, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định, qua đó tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Nghị quyết trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng đương chức và nguyên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý; Thứ trưởng, Vụ trưởng và Phó Vụ trưởng đã nghỉ hưu hiện cư trú tại tỉnh Cà Mau; các cán bộ khác và tương đương do Ban Thường vụ Tỉnh ủy phân cấp quản lý.

3. Bố cục của văn bản: Dự thảo Nghị quyết gồm 8 Điều: Điều 1. Phạm vi điều chỉnh; Điều 2. Đối tượng áp dụng; Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ; Điều 4. Điều kiện hưởng hỗ trợ; Điều 5. Mức hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh; Điều 6. Nguồn kinh phí; Điều 7. Hiệu lực thi hành; Điều 8. Tổ chức thực hiện.

4. Nội dung cơ bản

Mức hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho các đối tượng bị bệnh hiểm nghèo như: Bệnh ung thư các loại; xơ gan cổ chướng; tim mạch có can thiệp ngoại khoa, có biến chứng; suy thận mạn giai đoạn phải lọc máu; suy tủy; liệt do mọi nguyên nhân, khi điều trị được xem xét hỗ trợ như sau:

1. Đối với cấp tỉnh

a) Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đương chức và nguyên chức); Phó trưởng Ban, cơ quan Đảng ở Trung ương, Thứ trưởng, Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và tương đương đã nghỉ hưu, cư trú trên địa bàn tỉnh: Mức hỗ trợ tối đa không quá 60%/người/lần điều trị.

b) Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh (đương chức và nguyên chức); Cục trưởng loại 1 thuộc Ban, cơ quan Đảng ở Trung ương, thuộc bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ và tương đương đã nghỉ hưu, cư trú trên địa bàn tỉnh: Mức hỗ trợ tối đa không quá 50%/người/lần điều trị.

c) Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức); Cục trưởng loại 2, Vụ trưởng, Viện trưởng, Phó Cục trưởng loại 1 thuộc Ban, cơ quan Đảng ở Trung ương, thuộc Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ và tương đương đã nghỉ hưu, cư trú trên địa bàn tỉnh: Mức hỗ trợ tối đa không quá 40%/người/lần điều trị.

d) Trưởng, Phó các cơ quan tham mưu, giúp việc, đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy; các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn Hội đồng nhân dân, Chánh văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là Trưởng tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Phó Bí thư chuyên trách Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (đương chức và nguyên chức); Phó Cục trưởng loại 2, Phó Vụ trưởng, Phó Viện trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị thuộc Ban, cơ quan đảng ở Trung ương, thuộc Bộ, ngành, cơ quan ngang Bộ và tương đương đã nghỉ hưu, cư trú trên địa bàn tỉnh: Mức hỗ trợ tối đa không quá 30%/người/lần điều trị.

2. Đối với cấp xã

Bí thư Đảng ủy xã, phường (không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh); Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường: Mức hỗ trợ tối đa không quá 30%.

3. Đối với cấp huyện (cũ)

Bí thư (không là Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh), Phó Bí thư Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy và Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (nguyên chức): Mức hỗ trợ tối đa không quá 30%.

4. Các khoản chi phí khác được xem xét hỗ trợ

Ngoài chi phí khám, chữa bệnh chính quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 5, các khoản chi phí phát sinh sau đây được xem xét hỗ trợ:

a) Chi phí chuyển viện, cấp cứu ngoài tỉnh áp dụng trong trường hợp sử dụng xe chuyển viện của cơ sở khám chữa bệnh theo chỉ định (nếu có): Hỗ trợ tiền chuyển viện theo thực tế hoặc hỗ trợ mức khoán tối đa theo quy định của tỉnh, phù hợp với tuyến điều trị.

b) Chi phí kỹ thuật cao, thuốc đặc trị, thuốc ngoài danh mục bảo hiểm y tế theo chỉ định chuyên môn: hỗ trợ tối đa 15.000.000 đồng/lần điều trị.

c) Chi phí hội chẩn chuyên gia, khám theo yêu cầu, xét nghiệm cao cấp: hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/lần theo chi phí thực tế.

d) Chi phí ăn uống điều trị nội trú dài ngày (từ ngày thứ 7 trở lên): hỗ trợ tối đa 100.000 đồng/ngày/người, tính từ ngày thứ 8, không quá 30 ngày/đợt điều trị.

5. Tổng số tiền hỗ trợ cho kinh phí khám, chữa bệnh đối với 01 người đã bao gồm tiền hỗ trợ cho các khoản chi phí khác không vượt quá 50.000.000 đồng/người/năm. Trường hợp bệnh hiểm nghèo hoặc chi phí điều trị cao, căn cứ kết luận y khoa và thẩm định của Hội đồng chuyên môn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét hỗ trợ vượt mức, nhưng không quá 100.000.000 đồng/người/năm.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA

1. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo nội dung của Nghị quyết.

4. Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn kinh phí ngân sách địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành. Dự kiến tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý là khoảng 5.000.000.000 đồng/năm.

Thời gian trình thông qua Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X tại kỳ họp thứ 7.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định chế độ đặc thù hỗ trợ kinh phí khám, chữa bệnh cho cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các văn bản khác có liên quan)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng: KGVX (Th), NC, KTTH;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Minh Luân